

Dự án “Thúc đẩy quản lý cộng đồng tại Việt Nam - PCM”

Nhà tài trợ: Cơ quan hợp tác và phát triển Thụy Sĩ (SDC)

Đơn vị thực hiện dự án: Trung tâm hỗ trợ phát triển vì Phụ nữ và Trẻ em (DWC)

TÀI LIỆU TẬP HUẤN

Giáo dục kỹ luật tích cực

(Dành cho giáo viên trung học cơ sở)



- Năm 2014 -

MỤC LỤC

Tài liệu tham khảo.....	4
Lời nói đầu.....	6
MỤC TIÊU KHÓA TẬP HUẤN.....	7
CÁC BIỆN PHÁP GIÁO DỤC KỸ LUẬT TRONG NHÀ TRƯỜNG HIỆN NAY	7
Kỷ luật (discipline)	7
Các biện pháp kỷ luật trong nhà trường hiện nay.....	7
Giáo dục kỷ luật và trừng phạt thân thể.....	8
Vì sao phải chấm dứt sử dụng trừng phạt thân thể.....	9
GIÁO DỤC KỸ LUẬT TÍCH CỰC.....	13
Thế nào là giáo dục kỹ luật (GDKL) tích cực.....	13
Vì sao cần sử dụng các biện pháp GDKL tích cực.....	14
Lợi ích của việc sử dụng các biện pháp GDKL tích cực đối với giáo viên	15
Lợi ích của việc sử dụng các biện pháp GDKL tích cực đối với gia đình, nhà trường và cộng đồng.	16
CÁC BIỆN PHÁP GIÁO DỤC KỸ LUẬT TÍCH CỰC	16
1. Thay đổi cách ứng xử trong lớp học.....	16
2. Quan tâm đến những khó khăn của học sinh.....	18
3. Tăng cường sự tham gia của học sinh trong xây dựng nội quy lớp học.....	19
4. Xây dựng một tập thể lớp học tốt	19
MỘT SỐ BIỆN PHÁP GDKL TÍCH CỰC ÁP DỤNG TẠI LỚP HỌC	20
BIỆN PHÁP 1: XÂY DỰNG NỘI QUY LỚP.....	20
BIỆN PHÁP 2: XÂY DỰNG HỘP THƯ VUI.....	22
BIỆN PHÁP 3: HÃY KHEN NGỢI - ĐỪNG CHẾ BAI.....	23
BIỆN PHÁP 4: CÔNG NHẬN NHỮNG ĐẶC ĐIỂM TỐT	23

BIỆN PHÁP 5: XÂY DỰNG HỢP THỢ ĐIỀU EM MUỐN NÓI	24
BIỆN PHÁP 6: SUY NGHĨ VỀ TRÁCH NHIỆM CỦA BẢN THÂN	25
MỘT SỐ BIỆN PHÁP GDKL TÍCH CỰC TRONG NHÀ TRƯỜNG.....	26
Phụ lục 1: Câu chuyện về Teddy Stoddard.....	29
Phụ lục 2: Câu chuyện về chiếc thẻ điện thoại.....	30

Tài liệu tham khảo

1. **Nhà xuất bản giáo dục (2011):** *Đổi mới phương pháp quản lý lớp học bằng các biện pháp giáo dục kỷ luật tích cực – Tài liệu tập huấn dành cho cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên. Tổ chức cứu trợ trẻ em. Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục.*
2. **Vụ giáo dục trung học - Tổ chức cứu trợ trẻ em Thụy điển (2009):** *Đổi mới phương pháp quản lý lớp học bằng các biện pháp giáo dục kỷ luật tích cực.*
3. **Tổ chức cứu trợ trẻ em – DWC (2010):** *Sổ tay áp dụng các biện pháp giáo dục kỷ luật tích cực.*

<p><i>Nếu sống với chỉ trích Em biết cách chê bai</i></p> <p><i>Nếu sống với thù hận Em biết cách gây gổ</i></p> <p><i>Nếu sống với bao dung Em học lòng kiên nhẫn</i></p> <p><i>Nếu sống trong khích lệ Em có lòng tự tin</i></p> <p><i>Nếu sống trong ca ngợi Em biết cách tặng khen</i></p>	<p><i>Nếu sống trong công bằng Em có lòng độ lượng</i></p> <p><i>Nếu sống trong bình an Em học lòng tin cậy</i></p> <p><i>Nếu sống trong tình thương Em biết yêu chính mình</i></p>
<p><i>Nếu trẻ em được lớn lên với sự đón nhận và tình yêu thương, các em sẽ tìm thấy tình yêu thương trong đời".</i></p>	

Lời nói đầu

Năm 1990, Việt Nam đã ký tham gia Công ước về Quyền trẻ em. Từ đó đến nay, Nhà nước ta đã ban hành nhiều văn bản pháp quy nhằm thực hiện và bảo vệ quyền trẻ em. Những năm gần đây, các phương tiện thông tin đại chúng đưa khá nhiều tin về việc trừng phạt trẻ em, đặc biệt là trừng phạt thân thể ở các trường học, gây xúc động và bất bình trong dư luận. Mặc dù phần lớn các giáo viên thừa nhận rằng, trừng phạt thân thể là một sự xúc phạm, là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thường sử dụng trừng phạt thân thể như một hình thức kỷ luật để duy trì kỷ cương trong lớp và trường học.

Tài liệu phát tay trong khóa tập huấn này giúp giáo viên hiểu được vì sao không nên sử dụng các biện pháp trừng phạt thân thể trẻ em và đưa ra một số gợi ý về các biện pháp giáo dục kỷ luật tích cực nhằm rèn luyện ý thức kỷ luật của trẻ em, nâng cao trách nhiệm và sự tham gia của trẻ em trong quá trình tạo ra một môi trường học tập thân thiện, có thêm các kiến thức và kỹ năng trong giáo dục kỷ luật tích cực và giải quyết hiệu quả các tình huống khó khăn xảy ra trên lớp học.

Mục tiêu lâu dài là chấm dứt những hiện tượng dùng các hình thức trừng phạt thân thể tại các trường học, xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, phát huy tính tích cực của học sinh như mục tiêu của phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực" do Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động.

Trung tâm Hỗ trợ Phát triển vì Phụ nữ và Trẻ em (DWC)

MỤC TIÊU KHÓA TẬP HUẤN

Sau khóa tập huấn, các giáo viên sẽ:

- ✓ Phân biệt được sự khác nhau giữa Giáo dục kỷ luật tích cực và trừng phạt học sinh;
- ✓ Hiểu lợi ích của Giáo dục kỷ luật tích cực đối với học sinh, giáo viên, gia đình, nhà trường và xã hội;
- ✓ Biết cách áp dụng một số biện pháp giáo dục kỷ luật tích cực trong lớp học và trường học, tạo môi trường học tập thân thiện và vì lợi ích tốt nhất của học sinh;
- ✓ Có kế hoạch hành động cải thiện các biện pháp Giáo dục kỷ luật tích cực.

CÁC BIỆN PHÁP GIÁO DỤC KỶ LUẬT TRONG NHÀ TRƯỜNG HIỆN NAY

Kỷ luật (discipline)

Kỷ luật: Sự rèn luyện về tinh thần và tính cách để tạo ra sự tự chủ hoặc phục tùng. Con người sống trong một xã hội cần tuân thủ các quy tắc, quy định hay luật lệ để xã hội đạt được các mục tiêu đã đề ra. Kỷ luật là chìa khoá vạn năng giúp cho con người thành công trong cuộc sống.

Trong thực tế từ “kỷ luật” thường được hiểu nhầm là “khống chế” hay “trừng phạt”, đặc biệt là trừng phạt thân thể. Tuy nhiên, đó không phải là nghĩa thực của từ “kỷ luật”.

Các biện pháp kỷ luật trong nhà trường hiện nay

Việt Nam là một trong những nước chịu ảnh hưởng của tư tưởng Nho giáo. Ngoài những điểm tích cực, tư tưởng Nho giáo có những mặt hạn chế như thừa nhận sự độc đoán, gia trưởng, trọng nam khinh nữ - là những nguyên nhân gây ra bạo lực. Câu thành ngữ của cha ông chúng ta "*Thương cho roi cho vọt, ghét cho ngọt cho bùi*" và "*Miếng ngon nhớ lâu, đòn đau nhớ đời*" cho đến nay vẫn được nhiều giáo viên và nhiều bậc cha mẹ thừa nhận.

Trong trường học, khi học sinh vi phạm các quy định, quy tắc của trường hay lớp học, tùy mức độ vi phạm, các em sẽ bị kỷ luật theo các mức độ và hình thức khác nhau. Biện pháp cuối cùng của hình thức kỷ luật là đuổi học. Biện pháp này thể hiện sự bất lực của nhà giáo dục. Vô hình chung chúng ta đã đẩy ra ngoài xã hội những “sản phẩm

kém chất lượng” và đó chính là “mầm mống” của các hiện tượng tiêu cực gây rối loạn trật tự xã hội.

Trong khi một số giáo viên tìm ra được những phương pháp sáng tạo, không cần sử dụng các hình phạt để giáo dục và duy trì kỷ luật ở lớp học, phần lớn giáo viên vẫn khó khăn trong việc tìm kiếm cách giải quyết có hiệu quả. Nhiều giáo viên tận tụy với nghề nhưng vẫn tin rằng việc duy trì kỷ luật bằng trừng phạt thân thể là cần thiết, một số khác ủng hộ việc chấm dứt trừng phạt thân thể nhưng lại chưa có được những phương pháp giáo dục khác tích cực hơn. Có rất nhiều vụ việc đã xảy ra được phản ánh lên các phương tiện truyền thông đại chúng (tivi, báo, đài...) về việc giáo viên trừng phạt học sinh làm chúng ta phải đau lòng...



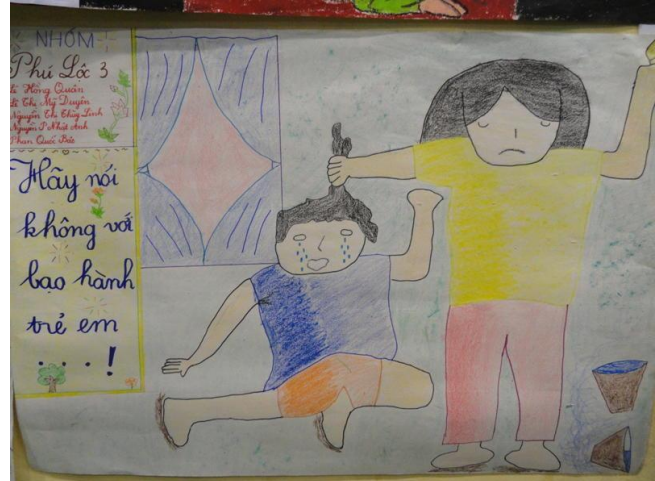
Những ngày qua, dư luận học sinh, phụ huynh TP. Đà Nẵng phần nộ trước vụ việc em học sinh đang theo học ở trường THPT Thanh Khê (TP. Đà Nẵng) bị thầy giám thị đánh phải nhập viện vào ngày 28/8. Theo tìm hiểu của phóng viên, sự việc xảy ra vào khoảng 10 giờ ngày 28/8, tại trường THPT Thanh Khê. Lúc đó, em Nguyễn Kim Quang H. (học lớp 11) đang vui đùa cùng các bạn thì thầy giám thị Trần Văn Thịnh đi ngang qua, trong lúc tức giận thẳng tay đấm vào mặt H. khiến em phải nhập viện...

Thực tế cho thấy, một số giáo viên chưa được trang bị cũng như chưa được đào tạo kỹ lưỡng về các phương pháp giáo dục kỷ luật tích cực và vẫn sử dụng các biện pháp trừng phạt thân thể. Họ cho rằng trừng phạt thân thể là phương pháp duy nhất để giáo dục học sinh, đặc biệt là những học sinh mắc lỗi và xem rằng ngoài trừng phạt thân thể thì không còn có biện pháp giáo dục nào khác có hiệu quả. Đôi khi các em bị phạt không phải vì lỗi của mình mà chỉ vì chưa làm hài lòng thầy cô giáo.

Giáo dục kỷ luật và trừng phạt thân thể

Thuật ngữ “giáo dục kỷ luật” thường bị hiểu lầm là “trừng phạt”. Vì vậy nhiều giáo viên viên sử dụng các **hình thức trừng phạt thân thể (TPTT)**, bao gồm **trừng phạt về thể xác** (đánh, véo, tát, dùng vật để đánh, kéo tai, giật tóc, buộc học sinh phải ở trong một tư thế không thoải mái như quỳ, úp mặt vào tường, buộc học sinh phải đứng ở nơi nóng bức hoặc lạnh lẽo, nhốt trẻ vào tủ hoặc hòm..) **và trừng phạt về tinh thần** (la mắng, nhiếc móc, hạ nhục, bỏ rơi, làm cho xấu hổ, chửi rủa, làm cho khó xử như mắng nhiếc, sỉ nhục, bêu riếu...).

Trừng phạt về thể xác hay tinh thần đều không phải là giáo dục kỷ luật. Trừng phạt thân thể (kể cả việc làm mất danh dự của học sinh) có thể để lại những vết sẹo trong tâm hồn của của học sinh, khiến các em luôn có thái độ thù địch. Trừng phạt làm đánh mất sự tự tin của học sinh, giảm ý thức kỷ luật và khiến cho học sinh không thích, thậm chí căm ghét trường học.



Tóm lại, TPTT là các hành vi, thái độ, lời nói do người lớn có quyền gây ra nhằm giáo dục trẻ nhưng làm tổn thương các em về thể xác và tinh thần.

Vì sao phải chấm dứt sử dụng trừng phạt thân thể

Trừng phạt thân thể học sinh để lại hậu quả nghiêm trọng cho trẻ em, gia đình, nhà trường và xã hội.

Hậu quả đối với học sinh:

- ✓ Ảnh hưởng đối với **sức khỏe** và phát triển **trí tuệ** của trẻ em;
- ✓ Ảnh hưởng đến đạo đức, lối sống và đến sự phát triển **nhân cách** của trẻ em (nhận được các thông điệp sai lầm, nuôi dưỡng thái độ thù địch và chống đối, phá hủy mối quan hệ quan tâm - gắn bó - tin tưởng, gây chai lì và oán hận, giảm lòng tự trọng của trẻ em, gián tiếp dạy trẻ có thể giải quyết vấn đề bằng bạo lực...);
- ✓ Ảnh hưởng đến kết quả học tập của học sinh (do buồn chán, mặc cảm, căng thẳng, lo lắng...);

“Em rất sợ bị trừng phạt thân thể. Em thực không tưởng tượng nổi một kiểu giáo dục như thế. Nếu cô giáo sử dụng biện pháp ấy, học sinh sẽ trở nên khiếp sợ khi ở trong lớp và kết quả là sẽ chẳng nghe cô ấy nói gì vì quá sợ hãi”.

“Có một điều em rất ghét, ấy là bị đánh. Nó làm học sinh không muốn đi học nữa”.

“Một số học sinh không đi học vì các bạn ấy bị trừng phạt khi không hiểu bài. Một số bỏ học vì thế”.

“Việc đánh mắng đã quá quen thuộc với chúng em, lúc đó em cảm thấy chán đời, buồn và muốn tìm bạn bè để tâm sự”.

“Mỗi ngày của em như sống trong địa ngục, những lúc đó em chỉ muốn bỏ học. Khi viết thư này thì các bạn em đã bỏ học rồi vì không chịu nổi sự mĩa mai và đánh mắng của cô giáo”.

Hậu quả đối với giáo viên

- ✓ Ảnh hưởng tới tương lai, sự nghiệp (bị truy cứu trách nhiệm hình sự, khởi tố, bị sa thải, xã hội lên án);
- ✓ Gây tổn thương về thể xác hoặc tinh thần cho giáo viên (hối hận, day dứt, bị học sinh đánh lại...);
- ✓ Ảnh hưởng tới mối quan hệ thầy trò (học sinh sợ hãi, ghét bỏ, ngại tiếp xúc, không tôn trọng, không hợp tác, căm ghét, trả thù...);
- ✓ Ảnh hưởng tới mối quan hệ giữa giáo viên và học sinh (cha mẹ xót xa, đau đớn, oán hận, thiếu hợp tác, thành kiến với giáo viên...).

Em Phúc nhiều lần không mang vở bài tập Toán, sau khi phạt em, rồi được nghe gia đình giải thích, tôi hiểu ra vấn đề. Lúc đó, tôi chỉ biết đứng lặng nghe với sự thông cảm và ân hận.

Sau khi bị mất tiền, tôi cứ quy tội cho Nghĩa dù em đã trình bày là không lấy. Sau khi phạt em thì có người đem trả lại tiền. Lúc ấy tôi trân trối nhìn Nghĩa rồi bước đến đỡ em dậy. Từ trong lòng tôi có tiếng nói day dứt của chính lương tâm mình: “Hãy tha thứ cho cô, Nghĩa ơi! Chính cô mới là người có lỗi ...”

Cô giáo vụt vào tay lớp trưởng do không giữ được trật tự lớp khi cô vắng mặt. Khi bất ngờ nhận được hình phạt của cô, cậu học trò không khóc mà mở to mắt nhìn với vẻ ngạc nhiên, oán trách. Lúc ấy, không khí lớp học yên lặng một cách lạ kì. Qua biểu hiện của em và cả lớp, lòng tôi thất vọng nghĩ thương cho cậu học trò nhỏ, giận cho cách cư xử thô bạo của mình...

Hậu quả với gia đình, cộng đồng và xã hội

- ✓ Khi trẻ khi bị trừng phạt, bị đau đớn có thể dẫn đến bị bệnh tật - sẽ làm ảnh hưởng rất lớn đến gia đình trẻ về tinh thần, thời gian và tiền của;
- ✓ Người thân trong gia đình trẻ phải bỏ việc làm hoặc chấp nhận bị mất việc để chăm sóc, chạy chữa, phục hồi cho trẻ;
- ✓ Cộng đồng và xã hội chẳng những phải mất các khoản chi phí chăm sóc, điều trị cho trẻ mà còn phải gián tiếp gánh chịu thêm các khoản chi phí khác để trợ giúp khi cha mẹ của trẻ bị thất nghiệp;
- ✓ Xã hội lại có thêm những công dân bị khuyết tật, không có khả năng lao động hoặc những công dân có hành vi gây rối loạn trật tự xã hội.

TPTT trẻ em không phù hợp với đạo đức nghề nghiệp của người giáo viên, không đáp ứng mục tiêu giáo dục.

Điều 2, Luật Giáo dục năm 2005: “Mục tiêu giáo dục là đào tạo con người Việt Nam phát triển toàn diện, có đạo đức, tri thức, sức khỏe, thẩm mỹ và nghề nghiệp, trung thành với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; hình thành và bồi dưỡng nhân cách, phẩm chất và năng lực của công dân, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”.

Công ước Liên hợp quốc về Quyền trẻ em cũng nêu rõ Các Quốc gia thành viên thỏa thuận rằng việc giáo dục trẻ em phải được hướng tới:

- Phát triển tối đa nhân cách, tài năng, các khả năng về tinh thần và thể chất của trẻ em;*
- Phát triển sự tôn trọng quyền con người và các quyền tự do cơ bản, tôn trọng những nguyên tắc được ghi trong Hiến chương Liên Hợp Quốc;*
- Phát triển sự tôn trọng đối với cha mẹ của trẻ em, tôn trọng bản sắc văn hoá, ngôn ngữ và các giá trị của bản thân trẻ em, tôn trọng những giá trị quốc gia của đất nước mà trẻ đang sống và của đất nước là nguyên quán của trẻ em, tôn trọng những nền văn minh khác với nền văn minh của bản thân trẻ em đó.*

TPTT trẻ em là vi phạm pháp luật

Luật Bảo vệ chăm sóc và giáo dục trẻ em:

Điều 7: Các hành vi bị nghiêm cấm:

- ✓ Hành hạ, ngược đãi, làm nhục, chiếm đoạt, bắt cóc, mua bán, đánh tráo trẻ em; lợi dụng trẻ em vì mục đích trục lợi; xúi giục trẻ em thù ghét cha mẹ, người giám hộ hoặc xâm phạm tính mạng, thân thể, nhân phẩm, danh dự của người khác;
- ✓ Cản trở việc học tập của trẻ em;

- ✓ Sử dụng biện pháp có tính chất xúc phạm, hạ thấp danh dự, nhân phẩm hoặc dùng nhục hình đối với trẻ em vi phạm pháp luật;

Điều 14: Quyền được tôn trọng, bảo vệ tính mạng, thân thể, nhân phẩm và danh dự. Trẻ em được gia đình, Nhà nước và xã hội tôn trọng, bảo vệ tính mạng, thân thể, nhân phẩm và danh dự.

Các hình phạt còn được quy định rất cụ thể trong Bộ luật Hình sự (Điều 104, 109, 110...); trong Luật Giáo dục (Điều 75, 108...); trong Nghị định số 114/2006 NĐ-CP của Chính phủ quy định xử phạt hành chính về dân số và trẻ em (Điều 17)...

Tóm lại, cần chấm dứt TPTT trẻ em vì:

- ✓ Việc trừng phạt thân thể trẻ em chỉ có tác dụng trong thời gian trước mắt mà không có tác dụng giáo dục trẻ;
- ✓ Trừng phạt thân thể không giúp ta giải quyết nguyên nhân gốc rễ, cốt lõi của vấn đề;
- ✓ Trừng phạt thân thể gây ra rất nhiều hậu quả có ảnh hưởng lâu dài và nghiêm trọng đối với trẻ em;
- ✓ Các biện pháp kỷ luật không tích cực đã làm giảm lòng tự trọng của trẻ, kích thích sự giận dữ, chống đối và đẩy chúng tới chỗ muốn chạy trốn khỏi môi trường giáo dục, tệ hại hơn là nó gián tiếp dạy trẻ có thể giải quyết vấn đề bằng bạo lực;
- ✓ Việc trừng phạt thân thể và tinh thần trẻ em, thực sự gây hậu quả lâu dài với trẻ em và để lại hậu quả tiêu cực đối với các cá nhân khác (kể cả người trừng phạt) và đối với xã hội.
- ✓ TPTT phá hủy mối quan hệ quan tâm, gắn bó, tin tưởng giữa giáo viên và học sinh.

GIÁO DỤC KỶ LUẬT TÍCH CỰC

Thế nào là giáo dục kỷ luật (GDKL) tích cực

Chuyện kể của giáo viên¹

Câu chuyện thứ nhất

Trong lớp tôi có một học sinh rất nghịch ngợm, hôm đó đã bị giáo viên ghi tên vào sổ đầu bài. Sau đó, thật trùng hợp là lớp tôi bị mất sổ đầu bài. Trong giờ sinh hoạt lớp, tôi đã hỏi các em: “Có bạn nào biết sổ đầu bài lớp mình ở đâu không?. Cả lớp im lặng, không học sinh nào dám nói. Mặc dù biết “thủ phạm” lấy cắp sổ đầu bài rất có thể là em học sinh nghịch ngợm kia, nhưng tôi đã nói với em học sinh đó: “Cô nhờ con tìm giúp cô sổ đầu bài nhé!. Sáng thứ 2 tuần sau đó, phụ huynh của một bạn học sinh giỏi đã mang sổ đầu bài đến cho tôi và giải thích là chị tìm thấy ở ngoài cổng nhà. Tôi cũng không truy cứu ai là người lấy sổ đầu bài của lớp nữa...

Câu chuyện thứ hai

Năm đó tôi là giáo viên chủ nhiệm lớp 11. Có một học sinh báo với cô là mình bị mất tiền đóng học phí. Lúc đó nhiều học sinh đã đề nghị lục cặp cả lớp để tìm thủ phạm. Nhưng tôi đã chọn cách xử lý khéo léo hơn. Tôi hỏi em học sinh bị mất cặp: “Nếu em bị mất số tiền đó thì điều gì sẽ xảy ra với em?. Lúc đó em học sinh đã kể ra rất nhiều hậu quả của việc mất tiền đóng học phí, và cả lớp lắng nghe. Sau đó tôi nói với cả lớp: “Cô không biết ai nhặt được tiền của bạn, nhưng hãy tự đi đóng học phí cho bạn nhé!” Khoảng 10 ngày sau, một học sinh đã tự đến đóng học phí cho bạn.

Giáo viên đã áp dụng giáo dục kỷ luật tích cực trong các trường hợp trên!

Giáo dục kỷ luật (GDKL) tích cực là giáo dục kỷ luật dựa trên nguyên tắc **vi lợi ích tốt nhất của trẻ**; không làm tổn thương đến thể xác và tinh thần của trẻ; có **sự thỏa thuận** giữa người lớn – trẻ em và **phù hợp** với đặc điểm tâm sinh lý trẻ em.

GDKL tích cực là việc dạy và rèn luyện cho các em **tính tự giác** tuân theo các quy định và quy tắc đạo đức ở thời điểm **trước mắt cũng như về lâu dài**.

GDKL tích cực **tôn trọng** trẻ và không mang tính bạo lực. Đây là cách tiếp cận mang tính giáo dục, giúp trẻ thành đạt, cung cấp cho các em thông tin các em cần để học và **hỗ trợ sự phát triển** của các em.

¹ Theo lời kể của giáo viên trường THCS Nam Trung Yên- Cầu giấy- Hà nội.

Lưu ý: GDKL tích cực *không phải là...*

- *Sự buông thả, để cho học sinh muốn làm gì thì làm;*
- *Không có các quy tắc, giới hạn hay sự mong đợi;*
- *Những phản ứng mang tính ngăn chặn hay những hình phạt thay thế cho việc tát, đánh hay sỉ nhục .*

Các nguyên tắc của GDKL tích cực

➤ **Giúp phát triển hành vi cho các em**

- *Giáo dục học sinh tự kiểm soát và tự tin để biết cách thực hiện các hành vi mong đợi;*
- *Dạy trẻ biết cách tự kiểm chế bản thân và chung sống hài hòa với người khác;*
- *Động viên, khích lệ các em thực hiện hành vi, xây dựng sự tự tin, lòng tự trọng và tính trách nhiệm, giúp các em phát triển nhân cách.*

➤ **Tôn trọng trẻ và không mang tính bạo lực**

- *Làm tăng sự tự tin và khả năng xử lý các tình huống khó khăn trong học tập và cuộc sống của các em*
- *Dạy cho học sinh cách xử lý lịch sự nhã nhặn, không bạo lực.*

Vì sao cần sử dụng các biện pháp GDKL tích cực

*Các biện pháp GDKL tích cực giúp **ngăn ngừa những hậu quả của việc TPTT trẻ em**, có ảnh hưởng đến đạo đức lối sống của học sinh.*

Theo quan điểm GDKL tích cực, việc mắc lỗi của học sinh được coi như lẽ tự nhiên của quá trình học tập và phát triển. Nhiệm vụ quan trọng của giáo viên là làm thế nào để học sinh tự nhận thức được bản thân, tự kiểm soát hành vi, thái độ trên cơ sở các quy định, quy ước đã được xây dựng, thoả thuận giữa người dạy và người học. Khi học sinh mắc lỗi, giáo viên cần phải là bạn, là anh, là chị, người mẹ, người cha - chỉ cho các em nhận ra lỗi của mình để tự điều chỉnh. Việc tự nhận ra lỗi để điều chỉnh bản thân là cơ sở cho sự phát triển hoàn thiện nhân cách. GDKL tích cực mang **tính xây dựng** và là biện pháp hiệu quả, nhằm tìm ra giải pháp giải quyết các tình huống mang tính thách thức trong lớp học và trong nhà trường. GDKL tích cực hỗ trợ việc dạy học và giáo dục các em học sinh. GDKL tích cực còn xây dựng sự tự tin của học sinh và lòng ham thích học tập cho các em.

GDKL tích cực góp phần giáo dục đạo đức lối sống cho học sinh bởi vì mục tiêu của GDKL tích cực là:

- ✓ *Dạy trẻ tự hiểu hành vi của mình, tự có các sáng kiến và có trách nhiệm đối với sự lựa chọn của mình, biết tôn trọng mình và tôn trọng người khác. Nói cách khác giúp các em có một quá trình phát triển tư duy và có các hành vi tích cực có thể ảnh hưởng lâu dài đến cả cuộc đời của con người;*
- ✓ *Gây dựng mối quan hệ tôn trọng giữa giáo viên và học sinh;*
- ✓ *Dạy cho học sinh những kỹ năng sống mà các em sẽ cần trong suốt cả cuộc đời;*
- ✓ *Làm tăng sự tự tin và khả năng xử lý các tình huống khó khăn trong học tập và cuộc sống của các em;*
- ✓ *Dạy cho học sinh cách cử xử lịch sự nhã nhặn, không bạo lực, tôn trọng bản thân, biết cảm thông và **tôn trọng quyền** của người khác.*

"Nhờ anh chị nhắc nhở với người lớn rằng, mỗi khi muốn mắng chửi, đánh trẻ em thì hãy hỏi xem tại sao trẻ em lại làm như vậy? Em nghĩ rằng nếu như các bạn có phạm lỗi thì người lớn nhắc nhở và khuyên bảo, các bạn em sẽ rất vui và sửa chữa lỗi lầm của mình".

"Em mong muốn không có hình thức TPTT và tinh thần nào đối với mình. Em cũng mong muốn người lớn gần gũi hơn với mình. Em luôn tự hỏi tại sao người lớn có quyền đánh trẻ em mà trẻ em thì không được chống cự lại?"

Khi em mắc lỗi, em muốn người lớn:

- *Nhẹ nhàng nói chuyện và không la mắng hay đánh đòn;*
- *Lắng nghe sự việc; tìm hiểu xem sự việc có đúng với thực tế không; tha thứ cho lỗi lầm gây ra; nhắc nhở, khuyên nhủ cho hiểu, giải quyết công bằng, không thiên vị; chỉ ra lỗi sai;*
- *Nói chuyện chia sẻ, tìm hiểu nguyên nhân. Nhẹ nhàng, chỉ ra lỗi mình sai, giải thích vì sao là sai. Chỉ rõ tác hại của việc mắc lỗi, hậu quả việc mắc lỗi;*
- *Tranh luận với em liệu thực sự việc đấy là sai hay là chỉ do người lớn nghĩ như vậy;*
- *Cho cơ hội sửa chữa; không nên đánh đập, chửi mắng, bởi vì như vậy mình sẽ buồn hơn và không có ý chí cố gắng;*
- *Muốn thầy cô, bố mẹ tìm hiểu kĩ lí do tại sao em mắc lỗi, chỉ nhắc nhở, không nên đánh, mắng. Ở trường khi học sinh mắc lỗi không nên đưa ra trước toàn trường và không nên đình chỉ học vì có thể ảnh hưởng đến học tập.*

Lợi ích của việc sử dụng các biện pháp GDKL tích cực đối với giáo viên

Khi giáo viên áp dụng các biện pháp GDKL tích cực học sinh không cảm thấy bị xúc phạm dẫn đến chán nản, bỏ học. GDKL tích cực giúp cho việc tạo ra **mối quan hệ thân thiết** giữa giáo viên và học sinh, giáo viên và phụ huynh, học sinh và học sinh, bố mẹ và con cái.

Khi giáo viên áp dụng các biện pháp GDKL tích cực, học sinh nhận ra lỗi của mình, cảm thấy hoà nhập với tập thể. Học sinh vui vẻ đến lớp, gần gũi với bạn bè, thầy cô hơn, tiếp thu bài tốt hơn. Nhờ vậy, **giáo viên giảm được áp lực quản lý lớp học** do học sinh hiểu và tự giác chấp hành kỷ luật. Từ đó giáo viên tạo được sự tin tưởng nơi học sinh, được học sinh **tôn trọng và quý mến**. Mối quan hệ thầy – trò trở nên thân thiện. Lớp học đoàn kết, chất lượng dạy và học được nâng cao, giáo viên có nhiều **niềm vui**, cảm thấy yêu nghề, gắn bó với nghề và luôn nhận được sự **đồng tình ủng hộ** từ phía gia đình học sinh và xã hội.

Lợi ích của việc sử dụng các biện pháp GDKL tích cực đối với gia đình, nhà trường và cộng đồng.

Nhà trường, gia đình, cộng đồng và xã hội sẽ được lợi rất nhiều khi có những công dân được giáo dục bằng các biện pháp GDKL tích cực. Lợi ích lâu dài là cả xã hội sẽ có được một môi trường sống hoà bình trong đó mọi người cảm thấy an toàn, tôn trọng lẫn nhau, giải quyết các xung đột mâu thuẫn thông qua việc thảo luận. Dần dần sẽ xoá được quan niệm sử dụng biện pháp TPTT đối với trẻ.

- ✓ Nhà trường trở thành trường học thân thiện, an toàn, tạo được niềm tin đối với xã hội;
- ✓ Xã hội có những công dân tốt, có thể phục vụ, cống hiến cho gia đình xã hội trong tương lai;
- ✓ Giảm thiểu được các tệ nạn xã hội, nạn bạo hành, bạo lực;
- ✓ Các khoản chi phí để chăm sóc, điều trị và trợ giúp gia đình trẻ sẽ được dành để phục vụ nhân dân, nâng cao đời sống cộng đồng, xã hội.

CÁC BIỆN PHÁP GIÁO DỤC KỶ LUẬT TÍCH CỰC

Một số biện pháp GDKL tích cực:

1. Thay đổi cách ứng xử trong lớp học;
2. Quan tâm đến những khó khăn của học sinh;
3. Tăng cường sự tham gia của học sinh trong xây dựng nội quy lớp học;
4. Xây dựng một tập thể lớp học tốt.

1. Thay đổi cách ứng xử trong lớp học

Trước đây, người lớn thường xử lý sai phạm của trẻ bằng các hình thức trừng phạt như chửi mắng, sỉ nhục, đánh đập... Điều đó có thể giúp mang lại sự sửa đổi tức thì của trẻ, nhưng đó chỉ là hành vi đối phó và chắc chắn sẽ để lại trong tâm hồn trẻ sự tổn thương về thể xác và tinh thần. Ngày nay chúng ta cần phải thay đổi cách xử lý sai phạm của học sinh. Cần xử lý với thái độ động viên khuyến khích nhằm giúp học sinh có hành vi và thái độ ứng xử đúng đắn. **Nhóm biện pháp** này nhấn mạnh ý nghĩa quan trọng của những quy tắc rõ ràng và nhất quán, **niềm tin** vào sự tiến bộ của trẻ; việc xử lý những sai phạm một cách rõ ràng, dứt khoát, sự động viên, khuyến khích và làm gương trong cách cư xử.

Xây dựng những quy tắc rõ ràng và nhất quán

Nguyên tắc cơ bản của việc thay đổi cách cư xử nhằm duy trì kỷ luật ở lớp học thông qua cách cư xử là xây dựng được những quy tắc rõ ràng và đảm bảo học sinh hiểu được **vì sao** cần có những quy tắc ấy.

Việc xây dựng các quy tắc cần đảm bảo hướng những điều tốt đẹp mà giáo viên mong đợi ở học sinh của mình. Những mong đợi về mặt tư cách đạo đức và học tập. Học sinh sẽ cố gắng đạt được điều giáo viên mong đợi và thực hiện các quy tắc tốt hơn khi các em ý thức được rằng giáo viên thực sự **tin tưởng** vào khả năng của các em và các quy tắc được đề ra **phù hợp** với lòng tin ấy.

Khuyến khích động viên tích cực

Biện pháp này nhấn mạnh tầm quan trọng của việc **khen ngợi, động viên** khi trẻ có hành vi tích cực. Những giáo viên vận dụng tốt các biện pháp thay đổi cách cư xử ít khi phải dùng đến các biện pháp xử lý sai phạm vì *mọi hành vi tiêu cực đã được ngăn chặn trước khi xảy ra*. Có hai điều quan trọng khiến giáo viên nên sử dụng biện pháp khen ngợi, động viên tích cực. Thứ nhất, những học sinh có hành động tốt được khen ngợi, khuyến khích và do vậy các em tiếp tục hành động như vậy. Thứ hai, những hành động hoặc hành vi tiêu cực được ngăn ngừa.



Những hình thức xử phạt phù hợp và nhất quán

Khi những yêu cầu, mong đợi đã được đặt ra rõ ràng thì cũng cần có những biện pháp xử phạt cụ thể, rõ ràng đối với những hành vi vi phạm và các biện pháp phải được áp dụng một cách nhất quán.

Một số lưu ý khi áp dụng các biện pháp xử phạt

- ✓ Các biện pháp xử phạt phải nhằm mục đích dạy cho học sinh biết rằng cách xử sự của em như vậy là sai, sự lựa chọn của các em không phải là sự lựa chọn đúng. **KHÔNG BAO GIỜ** sử dụng những hình thức phạt khiến trẻ cảm thấy rằng các em là những người tội tệ;
- ✓ Tuyệt đối không sử dụng những hình thức phạt mang tính bạo lực; những hình thức phạt nên mang tính chất xây dựng, giúp học sinh học thêm được một kỹ năng nào đó trong quá trình thực hiện hình thức phạt đó (ví dụ: giao cho trẻ sửa chữa những gì em làm hỏng);
- ✓ Tránh gây căng thẳng, đối đầu với học sinh khi xử lý các sai phạm;
- ✓ Khi áp dụng các hình thức xử phạt nên nói rõ sai phạm của học sinh. Nhấn mạnh **hành vi** sai phạm đó là điều không thể chấp nhận - chứ không phải bản

thân trẻ là đứa khó chấp nhận. Ví dụ: thay vì nói "Em là đứa tội tệ vì đã đánh bạn"; hãy nói là "Không được đánh bạn vì đánh bạn sẽ làm bạn đau";

- ✓ Hãy áp dụng hình thức xử phạt một cách công bằng và bình tĩnh: Trong thực tế luôn có những học sinh được giáo viên yêu quý và có những học sinh mà giáo viên không thích. Việc áp dụng các quy định một cách **nhất quán** có nghĩa là không để tình cảm riêng chi phối hành vi của mình; áp dụng các biện pháp xử phạt một cách kiên định, trước sau như một, luôn công bằng và hợp lý ngay cả khi đang ở trạng thái không được vui. Học sinh sẽ tôn trọng giáo viên hơn khi các em tin tưởng rằng giáo viên luôn công bằng, không thiên vị.
- ✓ Không phạt học sinh vì những lỗi do ngoại cảnh tác động, không phải do bản thân học sinh gây nên. Cần nhạy cảm và quan tâm đến điều kiện, hoàn cảnh của từng học sinh. Ví dụ: trách phạt một học sinh vì em đó không mặc đồng phục là vô nghĩa khi em không mặc là do gia đình em khó khăn không có khả năng mua cho em. Trách phạt một đứa trẻ đi học muộn cũng không có tác dụng gì nếu nguyên nhân gốc rễ của vấn đề là do hoàn cảnh mang lại, ví dụ em phải làm thêm giúp gia đình;
- ✓ Không phạt học sinh vì những quy định chưa được thỏa thuận trước. Việc đó giống như đề ra những quy tắc mới giữa chừng cuộc chơi. Nếu một học sinh bị phạt vì vi phạm một "quy tắc" mà em không biết trước về quy tắc đó hoặc về hậu quả của việc vi phạm quy tắc đó, thì coi như "giao kèo" giữa giáo viên và học sinh bị phá vỡ, học sinh sẽ bối rối, sợ hãi và dễ dàng "dở chứng" do cáu giận hoặc thiếu tôn trọng giáo viên. Nếu cần bổ sung hoặc sửa đổi các quy tắc thì hãy bàn bạc, thảo luận về việc bổ sung, sửa đổi đó vào lúc thuận tiện, tránh không làm điều đó để phản ứng lại cách xử sự của học sinh.

Làm gương trong cách cư xử

Điều có ý nghĩa hết sức quan trọng là giáo viên cần phải là tấm gương mẫu mực cho học sinh về tư cách đạo đức. Trẻ em học và làm theo những gì các em thấy từ cuộc sống và từ những người xung quanh. Nếu người lớn dùng bạo lực, trẻ em chắc sẽ sử dụng bạo lực. Nếu giáo viên tỏ ra giận dữ, không khoan dung, học sinh chắc cũng sẽ biểu lộ sự tức giận và không khoan dung. Nếu giáo viên cư xử một cách nhẹ nhàng, có lòng khoan dung, sự nhẫn nại, thì học sinh sẽ học theo cách cư xử đó.

2. Quan tâm đến những khó khăn của học sinh

Những vấn đề về hành vi có thể khiến trẻ gặp khó khăn trong học tập và những khó khăn trong học tập có thể gây ra những vấn đề về hành vi. Các chuyên gia tâm lý về trẻ em, những người nghiên cứu về hành vi của trẻ em ở trường học kết luận rằng những vấn đề về thái độ và cách cư xử trong trẻ em phần lớn bắt nguồn từ những vấn đề thực tế mà các em phải đối mặt trong cuộc sống. Đây thường là những vấn đề có liên quan đến môi trường, hoàn cảnh sống của các em:

- ✓ Những khó khăn trong học tập (học yếu, mắt kém, khó khăn về nghe);
- ✓ Những vấn đề ở gia đình (hoàn cảnh kinh tế, cha mẹ bất hoà, ly hôn, không quan tâm);

- ✓ Những bức xúc khi các em bị tổn thương và bị hiểu lầm hay bị đối xử tàn tệ (bị chề nhạt, xúc phạm, bị bắt nạt, bị bóc lột hay lạm dụng).

Nhiều khi chỉ vì mong muốn nhanh chóng chấn chỉnh thái độ và cách cư xử của học sinh mà giáo viên bỏ qua việc tìm hiểu "cốt lõi" của vấn đề.

Khi giải quyết những khó khăn trở ngại của học sinh, chúng ta cần lưu ý một số điều sau:

- ✓ Cố gắng kiềm chế, không thể hiện thái độ quá nóng nảy, căng thẳng trước mặt học sinh vì điều đó chỉ khiến học sinh trở nên tức giận hơn, thậm chí còn dồn các em vào thế cố thủ và phản ứng lại;
- ✓ Nên lắng nghe và thực sự chú ý xem xét vấn đề từ phía học sinh. Lắng nghe tất cả những gì các em nói, biểu lộ sự cảm thông qua nét mặt, ánh mắt, cử chỉ. Bằng cách đó chúng ta sẽ thể hiện được một cách chân thành điều mà mình mong muốn;
- ✓ Cần tránh kiểu "lên lớp" hoặc chưa tìm hiểu nguyên nhân đã nhanh chóng đưa ra những lời chỉ trích. Chúng ta hãy giúp học sinh làm rõ vấn đề và cùng với các em tìm ra giải pháp phù hợp.

3. Tăng cường sự tham gia của học sinh trong xây dựng nội quy lớp học

Biện pháp này nhấn mạnh ý nghĩa quan trọng của việc cho trẻ em tham gia vào quá trình ra quyết định trong lớp học: tham gia xây dựng nội quy lớp, xây dựng quy định khen thưởng và xử phạt, học sinh tham gia giám sát và thực hiện nội quy, ví dụ để các em nhận xét việc thực hiện nội quy hàng tuần.

Việc học sinh tham gia xây dựng nội quy khiến các em cảm thấy có trách nhiệm và thực hiện kỷ luật một cách tự giác hơn, giáo viên không cần nhắc nhở và tránh được những "sự cố" trong lớp học. Theo kinh nghiệm ở những trường, lớp đã tổ chức hoạt động này, nội quy do học sinh xây dựng nói chung đều có nội dung phù hợp với quy định chung của ngành và nhà trường, nhưng với ngôn ngữ của học sinh nên gần gũi với các em hơn và nhờ đó các em chấp nhận một cách dễ dàng và tự nguyện hơn.

Không chỉ vậy, thông qua quá trình tham gia xây dựng nội quy, học sinh rèn luyện cho mình khả năng bày tỏ suy nghĩ của bản thân, biết đưa ra các quyết định, phát huy tinh thần tập thể và tinh thần trách nhiệm của các em.

4. Xây dựng một tập thể lớp học tốt

Xây dựng một tập thể lớp học tốt là tạo ra mối quan hệ **thân thiện, cảm thông, gắn bó** giữa giáo viên và học sinh trong quá trình giáo dục.

Một tập thể lớp tốt là **môi trường lý tưởng để trẻ học tập và phát triển nhân cách**, là một tập thể hướng tới và hoạt động dựa trên



các giá trị như: **tôn trọng, yêu thương, giúp đỡ lẫn nhau, đoàn kết, có tinh thần trách nhiệm, biết cách giải quyết các xung đột không bằng bạo lực...** Học sinh có thể học từ một tập thể lớp tốt những bài học đạo đức qua những tấm gương tốt của giáo viên và của các bạn trong lớp. Trong tập thể đó, học sinh có cơ hội để suy nghĩ, bàn bạc, được thể hiện những suy nghĩ, cảm xúc của mình về các nguyên tắc đạo đức với sự khuyến khích, cảm thông và tôn trọng của thầy cô và các bạn.

Trong một tập thể lớp tốt sẽ không có trừng phạt thân thể và học sinh học cách giải quyết xung đột không dùng bạo lực.

MỘT SỐ BIỆN PHÁP GDKL TÍCH CỰC ÁP DỤNG TẠI LỚP HỌC

BIỆN PHÁP 1: XÂY DỰNG NỘI QUY LỚP

Giúp học sinh:

- ✓ Hiểu, tôn trọng và thực hiện tốt các quy định do chính học sinh lập ra;
- ✓ Rèn luyện khả năng thể hiện suy nghĩ của bản thân;
- ✓ Biết cách tự ra quyết định;
- ✓ Phát huy tinh thần tập thể và tinh thần trách nhiệm.

Giúp giáo viên:

- ✓ Xây dựng tập thể lớp đoàn kết, tự giác chấp hành kỷ luật nhằm hạn chế mức thấp nhất các vi phạm của học sinh;
- ✓ Quản lý lớp hiệu quả, tránh việc sử dụng các hình thức kỷ luật không mang tính giáo dục.

Cách thực hiện

Bước 1: Chuẩn bị

- ✓ Giáo viên chủ nhiệm nêu rõ mục đích, ý nghĩa của việc xây dựng nội quy đến tất cả học sinh;
- ✓ Lắng ý kiến việc cần thiết hay không cần thiết việc xây dựng nội quy lớp;
- ✓ Thống nhất một số công việc cần chuẩn bị cho buổi xây dựng nội quy lớp với tất cả học sinh như: thời gian tổ chức, cách thức xây dựng, cách làm việc nhóm, số lượng nội quy, bầu nhóm trưởng, giao trách nhiệm cho từng thành viên, văn phòng phẩm...



Bước 2: Thảo luận – Xây dựng nội quy trên lớp

Giáo viên chủ nhiệm hoặc học sinh điều hành

- ✓ Thông báo đến học sinh chương trình và hình thức làm việc của buổi xây dựng nội quy;

- ✓ Lấy ý kiến cả lớp về nội dung cần rèn luyện theo chủ đề, theo thời gian;
- ✓ Tổ chức cho học sinh nêu các quy định để thực hiện theo chủ đề đã thống nhất: Có thể làm việc theo nhóm từ 5 – 7 em. Mỗi nhóm cần có 1 học sinh làm Nhóm trưởng để điều hành, 1 học sinh làm thư ký ghi lại các ý kiến được đề xuất, các thành viên còn lại nêu ý kiến của mình về các qui định cho bản nội quy - Thời gian cho phần thảo luận này khoảng 30 phút và trình bày trên giấy A0;
- ✓ Các nhóm trình bày kết quả thảo luận;
- ✓ Hướng dẫn cả lớp tổng hợp, chọn lựa những qui định phù hợp với tình hình lớp. Thống nhất thời gian thực hiện. Lưu ý số lượng các quy định không nên quá **5 điều**;
- ✓ Hướng dẫn học sinh trình bày các quy định thành bản nội quy hoàn chỉnh.

Bước 3: Thực hiện và rút kinh nghiệm



- ✓ Nội quy của lớp được treo ở vị trí trong lớp học mà tất cả học sinh đều có thể dễ dàng nhìn thấy trong giờ học (thường là một góc bên cạnh bảng đen, ngay cửa ra vào);
- ✓ Hàng tuần, vào giờ tổng kết tuần của lớp hoặc giờ sinh hoạt chủ nhiệm, giáo viên tổ chức cho lớp thảo luận việc thực hiện nội quy. Nêu rõ những qui định nào lớp đã thực hiện tốt hoặc chưa tốt (có thể để 1 học sinh điều khiển phần này).
- ✓ Sau một thời gian thực hiện,

những nội quy thực hiện tốt có thể được thay thế bằng những nội qui khác nhằm giúp cho việc quản lý lớp học được tốt hơn.

Một số lưu ý:

- ✓ Nội quy có thể được xây dựng theo những chủ đề khác nhau và có thể thực hiện theo tháng, học kỳ hoặc năm học (Ví dụ: Tháng 9 và Tháng 10 chủ đề "**Thực hiện tốt nề nếp học tập**"; Tháng 11 – Tháng 1 chủ đề "**Cư xử lễ phép với người lớn – thân thiện với bạn bè**"...)
- ✓ Tùy theo cấp lớp mà giáo viên hướng dẫn học sinh chọn ngôn ngữ và hình thức trình bày phù hợp;
- ✓ Có thể thực hiện xây dựng nội quy vào giờ sinh hoạt chủ nhiệm, sau tiết xây dựng nội quy nên tổ chức hướng dẫn học sinh cách thực hiện và thông báo nội quy đến cha mẹ học sinh để cha mẹ học sinh hỗ trợ con em mình trong việc chấp hành nội quy;
- ✓ Cần hướng dẫn học sinh thỏa thuận các hình thức khen thưởng khi học sinh thực hiện tốt hoặc GDKL (tích cực) đối với các trường hợp vi phạm;
- ✓ Các qui định trong bản nội qui càng cụ thể càng dễ thực hiện.

BIỆN PHÁP 2: XÂY DỰNG HỘP THƯ VUI

Giúp giáo dục học sinh:

- ✓ Cảm thấy được yêu thương;
- ✓ Hướng tới những điều lạc quan, tích cực trong cuộc sống, khắc phục những trạng thái, suy nghĩ, hoàn cảnh, tâm lý chán nản, buồn bã hay cảm giác bị tổn thương để học tập có hiệu quả;
- ✓ Biết nhìn nhận những hành vi, cách cư xử tốt của bạn. Biết nói lời động viên, khen ngợi.

Giúp giáo viên:

- ✓ Phát huy mặt tích cực của học sinh thông qua việc học sinh khen ngợi lẫn nhau, làm cho học sinh gắn bó với lớp, với bạn hơn.



Cách thực hiện

Bước 1: Học sinh tự tạo hộp thư vui cho mình bằng cách:

- ✓ Chuẩn bị vật liệu gồm tranh ảnh, giấy màu, giấy trắng, bút màu;
- ✓ Làm và trang trí một phong bì theo sở thích;
- ✓ Đề tên, ghi sở thích... bên ngoài phong bì và dán vào vị trí để hộp thư vui của lớp;

Bước 2: Giải thích với học sinh cách sử dụng hộp thư

Giáo viên trao đổi, giải thích cho học sinh hiểu:

- ✓ Ý nghĩa hộp thư vui: Ai cũng có những lúc cảm thấy buồn rầu, thất vọng hay giận dữ. Những cảm xúc đó sẽ ảnh hưởng không tốt tới việc học, cuộc sống của mình. Chính vì vậy, mỗi khi thấy không vui hay tức giận, hãy đến xem những thứ trong hộp mang lại niềm vui cho mình;
- ✓ Cách tham gia hộp thư vui: Hàng ngày, quan sát ghi nhận những điểm tốt, những hành vi ứng xử tích cực, ghi lại lời khen ngợi, động viên và bỏ vào hộp thư cho các bạn.

Bước 3: Hướng dẫn học sinh đọc và chia sẻ hộp thư vui

- ✓ Học sinh có thể tự xem hộp thư mỗi ngày;
- ✓ Trong tiết sinh hoạt chủ nhiệm, giáo viên dành một khoảng thời gian nhất định tạo điều kiện để học sinh được chia sẻ những bức thư mà học sinh thích và gợi ý để các em phát huy những mặt tốt mà các em đã được khen ngợi.

Lưu ý:

- ✓ Đảm bảo nguyên tắc tôn trọng những bí mật của học sinh, không bắt học sinh đọc trước lớp những thư không muốn chia sẻ;
- ✓ Giáo viên phải là người quan sát, điều chỉnh những lệch lạc trong thực hiện. Ví dụ: học sinh viết những lời không hay, một số học sinh không có thư...bằng cách định hướng mục đích viết hoặc tham gia vào việc viết thư cho học sinh.

BIỆN PHÁP 3: HÃY KHEN NGỢI - ĐỪNG CHÊ BAI

Giúp học sinh

- ✓ Cảm thấy được động viên, khích lệ và tự tin hơn trong học tập khi đạt kết quả tốt cũng như chưa thực hiện tốt nhiệm vụ học tập;
- ✓ Tự tin, nhận biết những mặt tốt của bản thân để phát huy.

Giúp giáo viên

- ✓ Có biện pháp phù hợp thúc đẩy các hành vi, ứng xử tốt của học sinh; hạn chế những vi phạm của học sinh để không dùng những biện pháp chê bai, đòn roi trong giáo dục;
- ✓ Cùng cố và phát huy những mặt mạnh của học sinh bằng sự khuyến khích, động viên tích cực vì sự ủng hộ, động viên tích cực đặc biệt có ý nghĩa quan trọng đối với học sinh có nhiều khó khăn, lúng túng trong lớp học;
- ✓ Xây dựng được lòng tin yêu của học sinh và sự ủng hộ của cha mẹ học sinh.

Cách thực hiện

- ✓ Trong giờ học, giáo viên thường xuyên xuyên động viên hoặc khen ngợi những cố gắng của học sinh dù là nhỏ nhất bằng nhiều hình thức: một nụ cười, một lời khen, sự công nhận tập thể, biểu dương trước bạn bè, phiếu khen, điểm thưởng...
- ✓ Luôn tìm ra những ưu điểm, mặt mạnh, sự cố gắng của học sinh để có những chế độ khen thưởng kịp thời. Chế độ khen thưởng sẽ đạt hiệu quả cao khi gắn với quyền lợi đặc biệt, đầy ý nghĩa dành cho những học sinh có thành tích tốt trong học tập, kể cả những học sinh có sự thay đổi tích cực về thái độ;
- ✓ Những chế độ khen thưởng mà giáo viên có thể thực hiện là thư khen dành cho học sinh hoặc bố mẹ, gọi điện đến nhà học sinh để thông báo, khen ngợi, tuyên dương trước toàn trường...

BIỆN PHÁP 4: CÔNG NHẬN NHỮNG ĐẶC ĐIỂM TỐT

Giúp học sinh

- ✓ Tăng thêm lòng tự tin với bản thân và khuyến khích các em nhìn nhận những mặt tích cực của các bạn khác;
- ✓ Cảm giác được thừa nhận và khen thưởng trong một tập thể ảnh hưởng mạnh mẽ đến thái độ và cách xử sự của học sinh. Điều này khiến học sinh nâng cao

hơn ý thức giá trị bản thân, tăng thêm lòng tự tôn và khuyến khích học sinh nhìn nhận người khác một cách tích cực.

Giúp giáo viên:

- ✓ Kiểm tra đánh giá được việc học sinh thực hiện các qui định, kỷ luật trong lớp;
- ✓ Tạo điều kiện để giáo viên khuyến khích nâng cao hơn tính tự giác chấp hành kỷ luật của học sinh

Cách thực hiện

- ✓ Hướng dẫn học sinh chuẩn bị trước một tờ bìa có trang trí và ghi rõ họ tên;
- ✓ Tổ chức cho cả lớp hoặc tổ, nhóm (nếu lớp quá đông) ngồi theo vòng tròn. Giáo viên ngồi cùng và tham gia với các em;
- ✓ Học sinh sẽ chuyển tờ bìa cho người ngồi bên phải của mình. Khi nhận được tờ bìa ghi tên một bạn nào đó, em hãy ghi một điểm tích cực (về tính cách, cách cư xử, việc chấp hành nội quy lớp...) của bạn đó vào tờ bìa. Các tờ bìa sẽ được chuyển hết một vòng. Đảm bảo rằng, học sinh sẽ nhận được lời nhận xét của tất cả các bạn trong nhóm và cả của giáo viên. Lưu ý: Nhắc học sinh tránh những lời nhận xét về hình thức bề ngoài, hay cách ăn mặc mà tập trung nhận xét về các **ưu điểm** trong tính cách, thái độ, việc chấp hành nội quy.
- ✓ Khi các tờ bìa quay hết một vòng, học sinh sẽ nhận lại tờ bìa của chính mình;
- ✓ Giáo viên cho một vài học sinh tự nguyện chia sẻ tờ bìa của mình trước lớp, đặt vài câu hỏi để học sinh chia sẻ cách thực hiện những điểm tốt của mình nhằm gợi ý cho các học sinh khác biết cách thực hiện những điểm tốt đó.

Lưu ý:

- ✓ Hoạt động này có thể tiến hành hàng tuần/tháng vào tiết sinh hoạt chủ nhiệm nhằm giúp học sinh góp ý với nhau về việc thực hiện nội quy lớp học, các nhiệm vụ học tập khác hoặc giáo dục các quy tắc ứng xử do đó giáo viên cần chọn một chủ đề nhất định để học sinh tập trung góp ý cho nhau;
- ✓ Giáo viên cần có những câu hỏi nhằm khơi gợi cho học sinh nêu cách thức mà học sinh thực hiện để đạt được ưu điểm đó. Từ đó, đưa ra những gợi ý cho các học sinh khác;
- ✓ Chỉ tập trung khen ngợi những điểm tốt, những cố gắng dù nhỏ nhất của học sinh; không chê bai, bình phẩm những khiếm khuyết của học sinh;
- ✓ Giáo viên cần hướng dẫn học sinh cách lưu lại những phiếu nhận xét của bạn và chia sẻ với gia đình để khích lệ, tăng thêm lòng tự tin của học sinh.

BIỆN PHÁP 5: XÂY DỰNG HỘP THƯ ĐIỀU EM MUỐN NÓI

Mục tiêu:

- ✓ Lập hộp thư “**Điều em muốn nói**” nhằm tạo ra cơ hội để học sinh được bày tỏ ý kiến của mình. Những ý kiến của học sinh có thể là những tình cảm, cảm nhận, mong muốn, đề nghị của các em về thầy cô, cha mẹ, nhân viên phục vụ, điều

kiện học tập – sinh hoạt và các hoạt động vui chơi...mà các em không thể hoặc chưa dám nói trực tiếp;

- ✓ Qua hộp thư, giáo viên sẽ có điều kiện hiểu các em nhiều hơn, đồng thời điều chỉnh các hoạt động dạy học, sinh hoạt sao cho phù hợp. Bên cạnh đó, còn có mục đích giúp các em nhận biết mình là một thành viên nhà trường, có quyền được học tập – vui chơi – tham gia ý kiến. Từ đó, học sinh có ý thức tự giác và chủ động khi tham gia các hoạt động của chính các em.

Cách thực hiện

Bước 1: Giáo viên cùng học sinh thiết kế một hộp thư có trang trí và ghi tên hộp thư “**Điều em muốn nói**”;

Bước 2: Đặt hộp thư tại vị trí thuận tiện trong lớp học vừa tầm học sinh để các em dễ tham gia;

Bước 3: Giải thích ý nghĩa, cách sử dụng hộp thư với học sinh: Hộp thư nhằm tạo cơ hội để các em có thể bày tỏ những suy nghĩ, mong muốn, nhận xét của mình về thầy cô; gia đình; trường lớp; học tập; vui chơi...mà các em chưa dám nói trực tiếp. Các em có thể viết những suy nghĩ đó và bỏ vào hộp thư vào bất cứ lúc nào;

Bước 4: Hàng tuần, giáo viên chủ nhiệm sẽ mở hộp thư và quyết định chia sẻ cá nhân hoặc chia sẻ trực tiếp về những bức thư trên. Giáo viên chủ nhiệm cần kết hợp với Ban giám hiệu, Tổng phụ trách trong việc giải quyết và trả lời những ý kiến của học sinh. Nếu có điều kiện, hộp thư nên được quan tâm, giải quyết hàng ngày.



BIỆN PHÁP 6: SUY NGHĨ VỀ TRÁCH NHIỆM CỦA BẢN THÂN

Giúp học sinh:

- ✓ Xác định những việc cần làm để góp phần xây dựng tập thể lớp học;
- ✓ Có ý thức về vai trò và trách nhiệm bản thân trong việc tạo ra một lớp học yên bình, trật tự.

Giúp giáo viên:

- ✓ Thông qua các hoạt động tập thể, tạo một môi trường giúp học sinh gắn kết với nhau, yêu thương và có trách nhiệm trong việc xây dựng môi trường, bầu không khí học tập an toàn, thân thiện và tích cực;
- ✓ Tạo điều kiện cho những học sinh có hoàn cảnh đặc biệt, cá tính được thể hiện mình theo chiều hướng tích cực.

Cách thực hiện

Bước 1: Giáo viên đề nghị học sinh suy nghĩ về **một chủ đề** và có sự chuẩn bị đóng góp những ý tưởng để cả lớp cùng nhau thực hiện chủ đề đó. Ví dụ: Có thể chọn các chủ đề như:

- ✓ Xây dựng một lớp học thân thiện, tích cực;
- ✓ Những điều có lợi cho việc học của học sinh;
- ✓ Xây dựng không khí lớp học an toàn, thoải mái, vui vẻ;
- ✓ Trang trí không gian học tập theo sở thích;
- ✓ Cách tham gia một hoạt động phong trào của trường hoặc một dự án của lớp
- ✓ ...

Bước 2: Học sinh thảo luận đóng góp các ý tưởng để thực hiện chủ đề đã chọn

Ví dụ: Với chủ đề “Thực hiện trang trí lớp học thân thiện, tích cực”, có thể được tiến hành như sau:

- Cho học sinh xem một số hình ảnh lớp học trang trí đẹp, mang tính giáo dục, khơi gợi ở học sinh ước muốn được học trong lớp học đẹp;
- Chia lớp thành các nhóm nhỏ, thảo luận theo những câu hỏi sau:
 - o Em mong muốn lớp học của em được trang trí như thế nào? Những điều gì sẽ được trang trí trong lớp học?
 - o Liệt kê những việc cần làm để thực hiện trang trí lớp học?

Bước 3: Giáo viên hướng dẫn học sinh thống nhất các ý tưởng để trang trí lớp, học sinh chọn lựa tham gia vào những nhóm theo sở trường, sở thích

Bước 4: Thực hiện việc trang trí lớp vào thời gian đã chọn.

Lưu ý:

- Khi thực hiện hoạt động này, giáo viên cần tôn trọng ý tưởng của học sinh. Cố gắng cùng với học sinh thực hiện các ý tưởng, không nên áp đặt hoặc chê bai ý tưởng của học sinh.
- Tạo điều kiện để tất cả mọi học sinh trong lớp được tham gia vào những công việc phù hợp với sở trường, sở thích của các em, đặc biệt là với những học sinh cá tính, tăng động.
- Nếu có thể, nên mời phụ huynh cùng tham gia vào một số hoạt động nhất định để khuyến khích lòng tự hào của học sinh khi có bố mẹ tham gia, khuyến khích lòng tự hào, niềm tin của cha mẹ đặt vào con em mình – đó chính là động lực để tác động học sinh phát triển theo chiều hướng tích cực.

MỘT SỐ BIỆN PHÁP GDKL TÍCH CỰC TRONG NHÀ TRƯỜNG

Tổ chức tuyên truyền, vận động

Tuyên truyền, vận động là một trong những biện pháp quan trọng để các cán bộ quản lý giáo dục tác động đến nhận thức của giáo viên. Công tác tuyên truyền, vận động càng rộng rãi, thường xuyên bằng nhiều hình thức phong phú như pano, khẩu hiệu, tờ rơi sẽ giúp giáo viên thay đổi nhận thức trong thời gian sớm nhất.

Cung cấp sách báo, tài liệu

Sách báo, tài liệu là một trong những nguồn cung cấp thông tin không thể thiếu giúp thay đổi nhận thức của giáo viên. Thông qua nguồn thông tin này, giáo viên tự học hỏi và tích lũy kinh nghiệm giáo dục học sinh mà không dùng hình phạt.

Tổ chức các lớp tập huấn, hội thảo

Các lớp tập huấn, hội thảo luôn mang lại cho giáo viên những ý tưởng hay. Cán bộ quản lý giáo dục cần tổ chức các hội thảo, tập huấn để giáo viên nhận thức được lợi ích của việc sử dụng các biện pháp GDKL tích cực, giúp họ chọn lọc, sáng tạo những hình thức giáo dục phù hợp với đối tượng học sinh lớp mình.

Xây dựng cơ chế khuyến khích việc thực hiện các biện pháp GDKL tích cực

Nhà trường cần có cơ chế cụ thể trong việc thực hiện các biện pháp GDKL tích cực. Cơ chế này được xây dựng trên sở sở thống nhất của Hội đồng sư phạm bao gồm đầy đủ các nội dung như kiểm tra giám sát việc thực hiện, khen thưởng, tôn vinh những giáo viên thực hiện tốt, kỷ luật nghiêm khắc những giáo viên vi phạm nội quy. Việc nhà trường thực hiện tốt cơ chế này sẽ đảm bảo tất cả học sinh đều được hưởng lợi ích của biện pháp GDKL tích cực.

Tổ chức các hoạt động gắn kết

- ✓ Nhà trường cần tổ chức các hoạt động trò chơi cho học sinh để đem lại niềm vui cho các em. Các trò chơi không được phép nguy hiểm và nên có sự tương tác giữa giáo viên và học sinh. Các trò chơi có thể do giáo viên hay học sinh giới thiệu nhưng phải được tất cả mọi người chấp nhận;
- ✓ Các buổi tham quan, dã ngoại, các hoạt động thể dục thể thao, các ngày hội theo chủ điểm v.v... đều đem lại sự bổ ích cho học sinh;
- ✓ Các hoạt động này cần diễn ra thường xuyên, đều đặn và chú ý sự tham gia bình đẳng của tất cả các em học sinh.

Xác định các hình thức khen thưởng và xử phạt

Các biện pháp giáo dục không TPTT có hiệu quả nếu ở trường học có quy định rõ ràng về hình thức khen thưởng khi học sinh có hành vi tốt và cách xử lý đúng mực với những học sinh có nhiều sai phạm. Để thực sự có hiệu quả, cần tìm những hình thức khen thưởng được học sinh đánh giá cao.

Ở cấp trường cũng cần có thể áp dụng các hình thức GDKL tích cực tương tự như áp dụng tại lớp học. Nhà trường có thể tổ chức các cuộc họp gồm đại diện các lớp để xác định những hình thức GDKL tích cực và những đặc quyền trong dịp xây dựng hay điều chỉnh nội quy của nhà trường.

Tổ chức các buổi sinh hoạt dành cho học sinh

Nhà trường và giáo viên cần đổi mới nội dung và hình thức các buổi sinh hoạt nhằm giúp học sinh thoải mái bày tỏ suy nghĩ, ý kiến về các chủ đề liên quan đến kỷ luật, đạo đức học sinh.

Các buổi sinh hoạt cần được chuẩn bị chu đáo, có phân công rõ ràng. Có thể tổ chức vào giờ cuối tuần, giờ ngoại khóa, trong lớp hoặc ngoài trời. Giáo viên chuẩn bị chủ đề,

các câu hỏi gợi ý, phim ảnh, sách báo, tình huống v.v.. Học sinh có thể trao đổi nhóm, góp ý kiến cá nhân. Giữa các hoạt động có xen kẽ những trò chơi, tạo hứng thú cho học sinh khi tham gia.

Nội dung cần biên soạn phù hợp lứa tuổi, ngắn gọn, dễ hiểu, nhiều hình ảnh minh họa để học sinh dễ theo dõi.

Giáo viên cần tổ chức các buổi sinh hoạt lớp, gợi ý học sinh tham gia ý kiến về các chủ đề liên quan đến học sinh như : "Phòng ngừa bạo lực trong trường học", "Những quy ước trong giao tiếp, học tập, kỷ luật".

Tổ chức các buổi họp chung để giải quyết vấn đề

Nhà trường cần thiết lập những nguyên tắc về cách giải quyết những xung đột không thể giải quyết ở lớp học. Việc giải quyết các xung đột cần được tiến hành trên cơ sở cá nhân (chỉ bao gồm những người có liên quan trực tiếp) và đảm bảo tính riêng tư. Cần có một không gian an toàn để học sinh giải thích quan điểm của em về chuyện xảy ra và lý do vì sao. Khi xung đột không thể giải quyết được ở cấp độ lớp học, cần có sự trợ giúp của người có kiến thức và kinh nghiệm về giải quyết xung đột. Nếu không sẵn có người như vậy, có thể mời những giáo viên có uy tín và đáng tin cậy. Người được chọn phải là người vô tư, xử lý công bằng và không nên đến với tư cách thay mặt cho Ban giám hiệu để quyết định hình thức trừng phạt. Vai trò của người này là lắng nghe cả hai bên và dẫn dắt để giải quyết sự xung đột dựa trên sự thương thuyết và một giải pháp được cả hai bên chấp nhận.

Hộp thư "Điều em muốn nói"

Nhà trường nên lập hộp thư "Điều em muốn nói" để học sinh được bày tỏ ý kiến của mình. Những ý kiến của học sinh có thể là những tình cảm, cảm nhận, mong muốn, đề nghị của các em về thầy cô, cha mẹ, nhân viên phục vụ, điều kiện học tập - sinh hoạt và các hoạt động vui chơi mà các em không thể hoặc chưa dám nói trực tiếp.

Hộp thư được đặt tại các vị trí thuận tiện và vừa tầm cao để học sinh dễ bỏ thư.

Cần lập một Ban phụ trách gồm các thành viên: đại diện Ban giám hiệu, đoàn thể, học sinh v.v. để mở thư, ghi nhận, giải quyết và trả lời những ý kiến đóng góp của học sinh.

Cần cân nhắc khi lựa chọn hình thức trả lời ý kiến học sinh: bằng hình thức trao đổi cá nhân hay trả lời chung trước toàn lớp/trường (tùy nội dung). Hộp thư nên được tuyên truyền tới phụ huynh

Tổ chức tuyên truyền cho phụ huynh về GDKLTC thông qua các buổi họp phụ huynh, các buổi hội thảo, tọa đàm

Mời phụ huynh tham gia vào quá trình thực hiện. Ví dụ: lấy ý kiến của phụ huynh đóng góp cho nội quy lớp/trường học để phụ huynh nắm được và phối hợp với nhà trường trong việc theo dõi, giám sát thực hiện;

Mời phụ huynh tham gia vào các hoạt động tập thể do nhà trường/lớp tổ chức.

Phụ lục 1: Câu chuyện về Teddy Stoddard

Vào một ngày đầu năm học lớp 5, như mọi giáo viên khác, cô giáo chủ nhiệm đứng trước lớp, nhìn học sinh và nói rằng: “cô yêu tất cả các em” – cô nói điều này có vẻ như không thật lòng cô lắm. Và một điều bất ngờ đã xảy ra, một cậu học sinh nhỏ tên là Teddy ngồi ở dãy bàn thứ nhất bỗng ngồi thụp xuống.

Cô Thomsons đã theo dõi Teddy từ năm học trước và nhận thấy rằng em là một học sinh khó kết bạn với những học sinh khác, quần áo luộm thuộm, người dơ bẩn và rất hay làm mọi người khó chịu. Một lần, cô cảm thấy thích thú khi gạch bỏ bài làm của em và ghi chữ “sai” bằng bút đỏ, đậm.

Ở trường, nơi cô Thomsons giảng dạy, giáo viên có nhiệm vụ phải xem xét hồ sơ của tất cả học sinh. Cô để hồ sơ của Teddy lại và xem sau cùng và một điều bất ngờ đã đến.

- ✓ **Giáo viên lớp 1 viết:** “*Teddy là cậu bé thông minh và luôn mỉm cười. Em luôn giữ sách vở gọn gàng, cư xử tốt với bạn bè. Thật dễ chịu khi có học sinh Teddy*”;
- ✓ **Giáo viên lớp 2 viết:** “*Teddy là một học sinh tuyệt vời, được bạn bè yêu quý. Tuy nhiên, em gặp nhiều khó khăn trong cuộc sống vì mẹ em đang bị bệnh hiểm nghèo. Cuộc sống tại gia đình của em thật sự khó khăn*”;
- ✓ **Giáo viên lớp 3 viết:** “*Sự ra đi của người mẹ là một tổn thất lớn đối với em. Em đã rất cố gắng nhưng dường như bố em không hề quan tâm. Cuộc đời của em có thể bị ảnh hưởng bởi hoàn cảnh gia đình nếu chúng ta không tháo gỡ giúp em*”;
- ✓ **Giáo viên lớp 4 viết:** “*Teddy lãnh đạm và không chăm học. Em không có bạn bè và hay ngủ gật trong lớp.*”

Đến lúc này, cô Thomsons nhận ra được vấn đề và cảm thấy xấu hổ. Cô càng cảm thấy tội tệ hơn khi vào ngày lễ giáng sinh, tất cả học sinh trong lớp (trừ Teddy) mang tặng cô những món quà được gói đẹp đẽ và buộc nơ, còn quà của Teddy được gói một cách vụng về trong một tờ giấy màu xám từ cửa hàng bán rau. Cô Thomsons cảm thấy đau xót khi phải mở món quà trước lớp. Một vài học sinh đã phá lên cười khi trong gói giấy là một sợi dây đeo tay được làm bằng kim cương giả, đã bị đứt nhiều chỗ và một lọ nước hoa chỉ còn 1/4. Nhưng cô đã khiến những tiếng cười ngưng bặt khi thốt lên: “*sợi dây đẹp quá*” rồi cô đeo vào tay mình và xoa một ít nước hoa lên cổ tay mình.

Ngày hôm đó, Teddy lưu lại sau giờ học và nói với cô giáo: “*Thưa cô Thomsons, cô thơm như mẹ em trước đây*”.

Sau khi học sinh ra về, cô Thomsons ngồi khóc hơn một giờ đồng hồ. Cũng vào ngày đó, cô không dạy môn đọc, viết và số học như kế hoạch. Thay vào đó cô dạy các em học sinh cách sống.

Cô Thomson bắt đầu chú ý hơn đến Teddy. Khi được giáo viên kèm cặp, Teddy trở nên hoạt bát hơn. Em càng tiến bộ hơn khi được cô động viên. Đến cuối năm học, em trở thành một trong những học sinh giỏi nhất trong lớp. Và mặc dù cô đã nói với học sinh là “*cô yêu tất cả các em như nhau*”, nhưng Teddy đã trở thành học trò cưng nhất của cô.

Một năm sau đó, cô nhận được thư của Teddy. Trong thư em viết rằng: “***cô là cô giáo tốt nhất trong đời em***”. Sáu năm sau, cô nhận được lá thư khác, em cho biết, em đã hoàn thành bậc trung học, đứng thứ 3 trong lớp và “***cô vẫn là giáo viên tốt nhất mà em đó từng có trong đời***”. Bốn năm sau, cô lại nhận được thư của Teddy, em cho biết mặc dù em đã phải trải qua

một thời kỳ khó khăn, em đã vẫn tiếp tục học lên cao. Em học một cách say mê và không bao lâu nữa em sẽ tốt nghiệp với danh hiệu cao nhất. Một lần nữa em vẫn nhấn mạnh: “**cô là cô giáo tốt nhất của em**”. Sau khi tốt nghiệp đại học, Teddy tiếp tục học bậc cao hơn và em vẫn viết: “**cô vẫn là cô giáo tốt nhất của em**”. Nhưng tên của em lúc đó dài hơn với dòng chữ “Theodore F Stoddard- Tiến sỹ”...

Câu chuyện không kết thúc ở đây. Mùa xuân năm sau đó, cô lại nhận được bức thư Teddy cho biết em đã gặp được một nửa của mình và chuẩn bị kết hôn. Em cũng cho biết cha em đã qua đời ba năm trước và phân vân rằng liệu cô Thomsons có chấp nhận đi dự đám cưới và đồng ý ngồi vào nơi dành cho mẹ chú rể? Tất nhiên là cô Thomsons đồng ý và đó bạn biết điều gì đã xảy ra? Cô đã đeo chiếc vòng tay giả kim cương với những đoạn đã bị đứt mất hột và cô cũng không quên bôi loại nước hoa mà mẹ Teddy đã thường dùng. Họ ôm nhau, Tiến sỹ Stoddard thì thào vào tai cô Thomsons: “*Em cảm ơn cô, cô Thomsons, cô đã tin tưởng em. Cô đã giúp em cảm thấy rằng mình là người quan trọng và cho em thấy rằng tự bản thân em có thể tạo ra sự thay đổi.*”

Giàn dựa nước mắt, cô Thomsons nói nhỏ vào tai Teddy “*không phải vậy đâu Teddy, em mới là người đã dạy cho cô biết, cô có thể tạo ra sự thay đổi. Cô đã không biết phải dạy học sinh như thế nào cho đến khi cô gặp em*”

Kết luận: Bạn không bao giờ có thể nói trước bạn có thể tác động thế nào đến những người khác bằng những việc mình đã làm hoặc đã không làm. Hãy cân nhắc điều này trong suốt cuộc đời và hãy cố gắng tạo ra sự thay đổi trong cuộc sống của ai đó ngay hôm nay.

Phụ lục 2: Câu chuyện về chiếc thẻ điện thoại

Trong một giờ học môn Lịch sử tại lớp 8A trường THCS Việt Yên, Bắc Giang. Đang giảng bài, cô giáo nhận được một cuộc điện thoại của chồng từ xa gọi về tặng vợ hai thẻ điện thoại (nhân dịp có khuyến mãi), mỗi mã thẻ trị giá 100 000 đồng. Vì đang giảng bài nên cô giáo vội cảm phần viết ngay 2 số mã thẻ trên vào góc bảng. Không ngờ ở dưới lớp có một học sinh nam đã hiểu ra và nhanh tay bấm số nạp 2 mã thẻ của cô ở góc bảng vào máy điện thoại của mình.

Hết tiết dạy, cô giáo ngồi lại nạp thẻ theo số đã ghi ở bảng nhưng tổng đài báo thẻ nạp không thành công. Cô giáo không hiểu tại sao và gọi lại nhờ chồng đọc lại mã thẻ. Cô nạp lại vẫn không được. Sau 3 ngày bần khoản, cô giáo hỏi lại tổng đài và được thông báo: 2 mã thẻ ấy đã được nạp vào ngày...giờ.... Cô kiểm tra lại thì ngày...giờ.. đó đúng vào tiết lịch sử lớp 8A. Hôm sau đến giờ lên lớp 8A cô nói: “Tôi biết trong lớp có người đã nạp 2 mã thẻ ấy. Nếu anh chị nào làm việc ấy tự giác gặp tôi và hoàn lại 200 000 đồng (tương đương giá trị 2 thẻ nạp), nếu không tôi sẽ thông báo về gia đình, đề nghị cảnh cáo và ghi vào học bạ, ... Học sinh đó sợ lời dọa của cô nên về nhà ăn cắp 200 000 đồng của bố mẹ để đền cho cô giáo. Em này bị bố phát hiện, hỏi nguyên nhân và đánh cho một trận no đòn. Do quá sợ hãi trước cô giáo và bố, buổi trưa hôm sau đi học về, em đã mua thuốc sâu uống tự tử. Rất may ngay sau đó ông em vào nhà tắm đã thấy em vừa nằm gục trong đó, cả nhà đưa em đi cấp cứu. Ba ngày sau em trở lại bình thường.

Sau khi xảy ra sự việc trên, cô giáo đã đến gia đình em xin lỗi, chia sẻ và không nhận lại số tiền 200 000 đồng đó.